

Mẫu số 12. Lệnh vận chuyển dùng cho phương tiện vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam và Campuchia

TÊN ĐƠN VỊ.....

Điện thoại.....

Số: .../20../LVC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

LỆNH VẬN CHUYỂN

Dùng cho phương tiện vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam và Campuchia

Có giá trị từ ngàyđến ngày

Cấp cho Lái xe 1: hạng GPLX:				Thủ trưởng đơn vị (Ký tên, đóng dấu)
Lái xe 2: hạng GPLX:				
Nhân viên phục vụ trên xe:				Cán bộ kiểm tra kiểm tra xe
Biển số đăng ký: số ghế theo ĐK: Loại xe:.....				
Bến đi, bến đến:				
Hành trình tuyến:				
Lượt xe thực hiện	Bến xe đi, đến	Giờ xe chạy	Số khách	Bến xe (Ký tên, đóng dấu)
Lượt đi	Bến xe đi:	xuất bến giờ...ngày		
	Bến xe nơi đến:....	đến bến giờ...ngày...		
Lượt về	Bến xe đi:	xuất bến.... giờ...ngày...		
	Bến xe nơi đến: ...	đến bến.... giờ...ngày...		
LÁI XE 1 (Ký và ghi rõ họ tên)		LÁI XE 2 (Ký và ghi rõ họ tên)	NHÂN VIÊN PHỤC VỤ TRÊN XE (Ký và ghi rõ họ tên)	

*** Ghi chú:**

- Bến xe ghi vào ô ngày giờ đi đến, đóng dấu.
- Trên một tờ Lệnh vận chuyển chỉ được phép bố trí tối đa 4 lượt đi và 4 lượt về.
- Ngoài các nội dung nêu trên, đơn vị kinh doanh vận tải bổ sung các nội dung khác để phục vụ công tác quản lý, điều hành của đơn vị.

Nguồn: Nghị định 119/2021/NĐ-CP